

Đào tạo giáo viên chất lượng cao trong thời đại hiện nay

Nguyễn Thị Mỹ Lộc*

Trường Đại học Giáo dục, ĐHQGHN, 144 Xuân Thủy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 22 tháng 10 năm 2009

Tóm tắt. Cùng với sự biến đổi nhanh chóng của xã hội trên mọi mặt, địa vị của người giáo viên có nhiều biến đổi trong xã hội hiện đại: giáo viên thực sự là người thầy sáng tạo và hoạt động có hiệu quả. Bài viết đưa ra cách tiếp cận kiến thiết trong đào tạo giáo viên có tính sáng tạo và làm việc hiệu quả đó là thiệu chương trình “*Phát triển-kiến tạo*” của trường đại học Berkeley trong việc đào tạo giáo viên. Quá trình này bao gồm 5 bước, trong đó vai trò của giáo viên được xác định là huấn luyện viên, người cố vấn, người quản lý quá trình học tập và đồng thời là người tham dự. Tác giả đưa ra quan niệm về giáo viên chất lượng cao (ngoài các tiêu chí về phẩm chất đạo đức) phải là người: Có năng lực chuyên môn giỏi; - Nắm vững và triển khai có hiệu quả khoa học sư phạm vào hoạt động dạy học; - Có khả năng vận dụng tốt các phương pháp dạy - học tích cực; - Biết sử dụng các phương pháp và hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của học sinh một cách khách quan khoa học, công bằng, sáng tạo; - Thích ứng với các điều kiện dạy - học và người học khác nhau.

1. Yêu cầu đối với giáo viên ngày nay [1,2]

1.1. Trong hai thập kỉ cuối của thế kỉ XX, hầu hết các quốc gia trên thế giới đều diễn ra cuộc cải cách giáo dục (GD). Các cuộc cải cách này, đều gặp khó khăn, thậm chí thất bại (hiểu theo nghĩa không đạt được mục tiêu đặt ra), lí do chủ yếu là sự “đứng ngoài cuộc” của giáo viên. Bởi lẽ, thứ nhất, các cuộc cải cách, đổi mới đều được triển khai theo kiểu từ trên xuống, từ bên ngoài vào, chứ không xuất phát từ thực tiễn hoạt động sư phạm của nhà trường, của người giáo viên, khiến họ không còn “tự do” trong hoạt động, chỉ là người đóng vai trò thụ động trong việc triển khai một chính sách GD, mà lẽ ra, họ phải là người chủ động và tích

cực tham gia vào quá trình đổi mới đó. Thứ hai, việc chuẩn bị cho giáo viên đón nhận, thích ứng với sự đổi mới, hoặc sơ sài, hoặc hầu như không có, khiến họ lúng túng trong việc đổi mới hoạt động sư phạm của mình để theo kịp những yêu cầu mới.

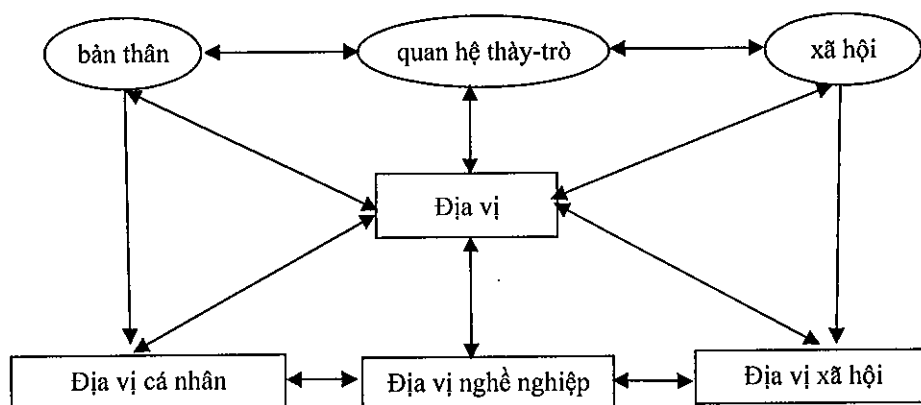
1.2. Địa vị của giáo viên

Cùng với sự biến đổi nhanh chóng của xã hội trên mọi mặt, địa vị của người giáo viên có nhiều biến đổi. Dưới đây (*hình 1*) là lược đồ mô tả “địa vị của giáo viên” trong xã hội hiện đại.

Hiểu rõ địa vị của người giáo viên trong xã hội hiện đại sẽ giúp cho việc đào tạo đáp ứng được: giáo viên thực sự là người thầy sáng tạo và hoạt động có hiệu quả.

*ĐT: 84-4-37547091.

E-mail: locntm@vnu.edu.vn



Hình 1. Địa vị của giáo viên

- * Tự tôn trọng
- * Tầm nhìn
- * Sự cam kết
- * Niềm tin
- * Động cơ
- * Ham muốn, khát vọng
- * Sự khâm kính, mô phạm
- * Sự lãnh đạo

- * Trách nhiệm
- * Tự chủ
- * Bồn phẫn
- * Sự thành thạo
- * Kiến thức
- * Nghiên cứu
- * Ấn phẩm
- * Các tổ chức nghề nghiệp
- * Sự tham gia quản lí

- Vật chất*
- * Lương
 - * Chuẩn làm việc tối thiểu
 - * Phúc lợi và lợi ích phụ
- Phi vật chất*
- * Sự kính trọng
 - * Vị trí trong cộng đồng
 - * Quan hệ cộng tác
 - * Sự tin cậy

1.3. Giáo viên sáng tạo

Đào tạo, bồi dưỡng tính sáng tạo cho giáo viên là một trong những nhu cầu bức thiết của hệ thống sư phạm nhằm tạo nên thế hệ sau sáng tạo hơn. Những đặc trưng cơ bản của tính sáng tạo cần hình thành cho giáo viên, bao gồm: - Nhu cầu học hỏi, tìm hiểu không bao giờ ngưng nghỉ; - Sự không hài lòng với hiểu biết, với năng lực hiện có của bản thân; - Có trí tưởng tượng phong phú; - Có hoài bão và ước mơ trong nghề nghiệp; - Dũng cảm từ bỏ lối mòn, sẵn sàng chấp nhận những thách thức mới; - Có nhu cầu đổi mới, cách tân hoạt động sư phạm, cũng như các hoạt động khác; - Biết động viên người khác, nhất là học sinh, tự tìm tòi những tri thức mới, kỹ năng mới cũng như những cách thức, phương pháp làm việc mới; - Có nhu cầu mạnh mẽ về giao tiếp xã hội để hoàn chỉnh tư

duy sáng tạo và phong cách làm việc của mình; - Có tư duy phân kì, tư duy hội tụ, tư duy hệ thống, tư duy phức hợp một cách đồng bộ.

1.4. Giáo viên làm việc có hiệu quả

Những đặc trưng để xác định thế nào là giáo viên làm việc có hiệu quả không phải lúc nào cũng rõ ràng. Tuy nhiên, giáo viên làm việc có hiệu quả, cần đáp ứng những yêu cầu sau:

1) *Sự hiểu biết về nội dung môn học*: giáo viên không chỉ hiểu biết các ý tưởng chủ chốt, mà còn phải biết cấu trúc của các ý tưởng đó, phải hiểu chúng liên hệ với nhau ra sao, những ý tưởng đó liên quan đến các lĩnh vực khác và đời sống hàng ngày như thế nào.

2) *Tri thức sư phạm*: giáo viên biết truyền thụ các ý tưởng cho học sinh, có khả năng nhận

biết sự hiểu thấu của học sinh về các ý tưởng đó, tùy theo kinh nghiệm và bối cảnh của từng học sinh.

3) *Tri thức về sự phát triển*: giáo viên biết hình thành nên các kinh nghiệm học tập có kết quả, thông qua việc hiểu rõ tư duy, hành vi, hứng thú và tri thức hiện có của học sinh, cũng như hiểu rõ những phiền toái mà lứa tuổi các em thường mắc phải. Có khả năng hiểu rằng, cần giúp đỡ như thế nào cho sự tăng trưởng, phát triển trong một số lĩnh vực như xã hội, thể chất, xúc cảm, cũng như nhận thức của học sinh.

4) *Hiểu biết về sự khác biệt*: giáo viên có khả năng giao tiếp một cách tin cậy với học sinh hiểu rõ sự khác biệt có thể nảy sinh từ các nhân tố văn hoá, ngôn ngữ, gia đình, cộng đồng, giới, quá trình đi học trước đây, hoặc các nhân tố khác đó hình thành nên kinh nghiệm của mỗi học sinh. Nhận biết được sự khác biệt có thể nảy sinh từ sự phát triển trí tuệ, có ảnh hưởng thuận lợi hoặc tạo nên những khó khăn cho việc học tập.

5) *Hiểu biết về động cơ*: giáo viên có khả năng đề ra nhiệm vụ và cung cấp thông tin phản hồi để khuyến khích, cổ vũ những nỗ lực của học sinh mà không tạo nên áp lực đối với sự tiếp thu, hoặc làm nản lúng học sinh, khiến cho các em từ bỏ mọi cố gắng.

6) *Có tri thức về việc học tập*: giáo viên có khả năng giúp đỡ, hỗ trợ việc học tập có thể, bằng các chiến lược dạy học khác nhau, sử dụng những phán đoán về loại hình học tập nào là cần thiết nhất trong những bối cảnh khác nhau, trên cơ sở hiểu rõ rằng: có nhiều mục đích khác nhau của sự học, chẳng hạn, học để nhận thức, học để thưởng thức hoặc học để ứng dụng,...

7) *Làm chủ được các chiến lược-phương pháp, hình thức tổ chức dạy học*: giáo viên biết chú ý đến các mục tiêu đa dạng và sử dụng

nhiều phương pháp khác nhau để trợ giúp các phương pháp học tập đa dạng của học sinh.

8) *Hiểu biết về việc đánh giá học sinh*: giáo viên cần nắm vững việc hình thành và sử dụng công cụ đánh giá mặt mạnh và mặt yếu của học sinh.

9) *Hiểu biết về các nguồn của chương trình và công nghệ*: giáo viên có khả năng giúp học sinh học cách tìm ra và sử dụng một “dải” rộng các nguồn để định hình và giải quyết vấn đề chứ không chỉ sử dụng một nguồn đơn nhất hoặc sách giáo khoa mà thôi.

10) *Am hiểu và đánh giá cao sự cộng tác*: giáo viên phải biết sử dụng sự tương tác, giao tiếp của học sinh với nhau để nâng cao kết quả của việc dạy và học, cũng như cải thiện sự hợp tác với các giáo viên khác và với phụ huynh học sinh.

11) *Khả năng phân tích và phản ánh trong thực tiễn dạy học*: giáo viên cần biết cách đánh giá hiệu quả của hoạt động dạy học của mình và cải tiến, nâng cao hiệu quả của hoạt động đó.

Ngoài những tri thức và kĩ năng nói trên, giáo viên giỏi phải có khả năng thay đổi hoạt động giảng dạy cũng như hành vi của mình. Nghĩa là, cần phải: - Nhận thức được nhu cầu nâng cao chất lượng giảng dạy thông qua việc phân tích kết quả hoạt động giảng dạy của mình; - Biết đề xuất các ý tưởng, thử nghiệm, vận dụng sáng tạo vào công việc và biết phân tích các dữ liệu thu được, đánh giá tác động của chúng; - Biết báo cáo những thành công và thất bại trước tổ, nhóm chuyên môn; - Hăng hái thảo luận và đề xuất giải pháp về các vấn đề liên quan đến học sinh hoặc việc giảng dạy môn học; - Biết sử dụng nhiều cách tiếp cận trong giảng dạy, chẳng hạn, sử dụng băng hình để dạy học cần sử dụng các phương pháp: mô hình hoá, mô phỏng, quan sát, phê phán; - Biết xác định mục tiêu nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp với năng lực của mình.

2. Cách tiếp cận kiến thiết trong đào tạo giáo viên có tính sáng tạo và làm việc có hiệu quả

Nền tảng của mô hình đào tạo giáo viên để đạt yêu cầu nêu trên là học trong thực hành; liên kết những tri thức đã có với thông tin mới; học bằng cách phát hiện và giải quyết vấn đề; học trong một môi trường đồng cảm, tức là một môi trường trong đó các tồn tại và thành tựu đều được chia sẻ. Mô hình này, thoạt nhìn, dường như tập trung vào việc đào tạo giáo viên mới (pre-service) với nó nhấn mạnh đến việc hình thành các kỹ năng nghề nghiệp. Nhưng thật ra, mô hình này phù hợp với cả việc đào tạo mới và bồi dưỡng giáo viên đương nhiệm (in-service).

Có nhiều cách hiểu khác nhau về “tiếp cận kiến thiết trong GD”. Một số người cho rằng, đó là sự gắn kết giữa dạy và học bằng cách tìm hiểu rõ con người học tập như thế nào. Theo hướng này, nhiều nghiên cứu được tiến hành trên quan điểm của tâm lý học nhận thức. Về thực chất, “tiếp cận kiến thiết trong GD” đề cập đến phương thức mà con người xây dựng nên sự hiểu biết hay làm cho sự vật có ý nghĩa. Những phương thức này luôn luôn là kết quả của những “nhập lượng” từ bên ngoài và quá

trình xử lý thông tin của mỗi người trên cơ sở những tri thức đã có, cùng sự trải nghiệm.

Có những chương trình đào tạo giáo viên nhấn mạnh vào cách tiếp cận lấy người học làm trung tâm, với những phương pháp có hiệu quả, với kỹ năng phân tích và nghiên cứu theo chiều sâu. Đòi hỏi giáo sinh phải trải nghiệm qua nhiều thể loại của quá trình học tập - những quá trình mà họ sẽ phải hình thành ở học sinh của mình trong tương lai. Hoạt động nghiên cứu chính là con đường của sự sáng tạo những cơ sở kiến thức cốt yếu. Trong chương trình đào tạo giáo viên, một câu hỏi quan trọng được đặt ra: Làm thế nào để giáo sinh học tốt nhất? Họ cần phải học cái gì?

Chúng tôi giới thiệu chương trình “*Phát triển-kiến tạo*” của trường đại học Berkeley trong việc đào tạo giáo viên, dựa trên giả thuyết rằng: giống như trẻ em, sự hiểu biết về sự phạm được phát triển thông qua một trật tự thời gian, với những trình độ khác biệt về chất, điều quan trọng là phải nhận biết những khác biệt then chốt về mặt khái niệm. Quá trình này bao gồm 5 bước, nhằm chuyển sự hiểu biết của giáo viên từ quan niệm hành vi thuần túy về học tập sang quan niệm có tính kiến thiết hơn (*bảng 1*).

Mục đích dạy- học	Yêu cầu về học	Bản chất của dạy
1. Cung cấp một khối lượng các sự kiện và quy trình	1. Có khả năng tiếp thu	1. Thuyết giảng và trình diễn.
2. Hình thành các kỹ năng cơ bản để tiếp nhận và sử dụng các sự kiện và quy trình	2. Biết thực hành các kỹ năng mới khi đã học được các kỹ năng cần thiết trước đó.	2. Cho học sinh thực hành và cung cấp thông tin phản hồi để điều chỉnh và tạo ra những kích thích tăng cường tích cực.
3. Hình thành hiểu biết đúng đắn về các khái niệm khi nhấn mạnh đến các sự kiện, quy trình và kỹ năng trong một môn học	3. Biết thao tác và phát hiện các khía cạnh phù hợp của hiện thực khi đã đạt đến giai đoạn phát triển cần thiết.	3. Tạo cơ hội cho học sinh phát hiện và thao tác với những tài liệu thích hợp có tính phát triển.
4. Hình thành hiểu biết khái niệm hoàn chỉnh.	4. Biết tư duy đúng đắn để kiến tạo những hiểu biết phù hợp với trình độ phát triển hiện có.	4. Lôi cuốn học sinh vào những hoạt động tư duy- đột phá và hướng tư duy của học sinh đến sự hiểu biết đầy đủ hơn.
5. Hình thành các phương pháp tư duy dẫn đến hiểu biết đầy đủ hơn.	5. Biết suy nghĩ sâu sắc về các đặc trưng tổng quát của tư duy	5. Giúp học sinh kiểm tra tư duy của chính họ.

3. Vai trò của giáo viên trong quá trình sư phạm[3]

3.1. Giáo viên là huấn luyện viên

Những năm 70 của thế kỉ XX, nhà sư phạm Mortimer Adler đã nêu lên một tầm nhìn mới về nghề dạy học trong cuốn sách "The Paideia Proposal". Một trong những đề nghị cơ bản của ông là người giáo viên cần đảm đương vai trò của huấn luyện viên-tựa như huấn luyện viên của một đội bóng. giáo viên phải là người giúp đỡ và huấn luyện trẻ em, giúp các em tìm ra con đường riêng của mình đi đến tri thức và sự hiểu biết. Theo ông, người giáo viên tốt nhất phải là người cổ vũ khuyến khích và tạo điều kiện khiến cho trẻ em có khả năng học tập. học sinh phải là những người làm việc, những "công nhân", còn công việc của người giáo viên là giúp cho học sinh học tập. Người giáo viên-huấn luyện viên cũng xử sự như một nhà lãnh đạo nhưng trong một môi trường khác biệt hơn. giáo viên phải nỗ lực để xác định một "tầm nhìn", tìm cách cổ vũ học sinh biết hành động để đạt mục tiêu. Cũng giống như người lãnh đạo, người giáo viên-huấn luyện viên sẽ đạt được kết quả khi biết động viên người khác hành động hơn là tự mình hành động hoặc ra mệnh lệnh.

3.2. Giáo viên là người cố vấn

Việc thừa nhận vai trò mới "giáo viên-người cố vấn" cho phép tháo dỡ rào ngăn giữa giáo viên và học sinh. giáo viên giúp học sinh đặt ra mục tiêu phấn đấu, hỗ trợ các em trong công việc học tập hoặc giúp các em về phương diện tinh cảm. Điều này đặc biệt quan trọng đối

với học sinh có "vấn đề" trong việc học tập hoặc hoàn cảnh riêng tư. Kỹ năng và kiến thức

cơ bản của giáo viên-người cố vấn phản ánh sự nhấn mạnh đến mối quan hệ cá nhân với học sinh.

3.3. Giáo viên là người quản lí quá trình học tập

Trong điều kiện sử dụng công nghệ và phương tiện kĩ thuật mới trong dạy học, thay vì, giáo viên truyền thụ cho tất cả học sinh trong lớp cùng một vấn đề trong cùng một lúc, nay học sinh sẽ tham gia vào nhiều hoạt động khác nhau. Chẳng hạn, trong giờ toán, có một số học sinh sẽ "loay hoay" với một phần mềm nào đó, còn một số khác lại hăng hái thảo luận nhóm về một cách giải mới của một bài toán, một nhóm khác lại cùng làm việc với người phụ đạo. Như vậy, giáo viên phải điều phối công việc, kết nối con người, đồ dùng học tập và học sinh. Vai trò mới này của giáo viên thật sự là mới mẻ, phức tạp và có tính sáng tạo hơn, vai trò đó đòi hỏi một kĩ năng quản lí cao hơn.

3.4. Giáo viên như một người tham dự

Nền văn minh thông tin, sự trao đổi thông tin trong sản xuất và hoạt động dịch vụ giữa những người "công nhân" với nhau, giữa người quản lí và cấp dưới... là chìa khoá của sự thành công, đặc biệt là dịch vụ internet đang ngày càng khắc sâu thêm sự phân biệt giàu nghèo giữa hai nửa thế giới ("Diễn đàn kinh tế thế giới", nhóm họp tại Davos (Thụy sĩ), 28-31/1/2000). Đặc điểm của nghề dạy học, đó là, mỗi giáo viên phải tự hoạt động nghề nghiệp trong giờ dạy học của mình, không có điều kiện trao đổi thông tin hoặc giao tiếp ngay tức thời với đồng nghiệp.

4. Quan niệm giáo viên chất lượng cao (GVCLC)

Chất lượng là một khái niệm động, nhiều chiều, song, theo chúng tôi, có thể xác định một

số tiêu chí cơ bản về GVCLC (ngoài các tiêu chí về phẩm chất đạo đức): - Có năng lực chuyên môn giỏi; - Nắm vững và triển khai có hiệu quả khoa học sư phạm vào hoạt động dạy học; - Có khả năng vận dụng tốt các phương pháp dạy - học tích cực; - Biết sử dụng các phương pháp và hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của học sinh một cách khách quan khoa học, công bằng, sáng tạo; - Thích ứng với các điều kiện dạy - học và người học khác nhau.

Nhiều công trình nghiên cứu khẳng định, năng lực chuyên môn về môn học và khả năng sư phạm của giáo viên đóng vai trò rất quan trọng trong thành tích học tập của học sinh. Theo Nguyễn Văn Mậu, nếu giáo viên dạy học môn toán, khi cầm một quyển sách giáo khoa toán bất kì, chọn ra được một bài toán có độ khó trung bình (phải có tiêu chí chọn), từ bài toán đó, giáo viên biết “chế biến” thành một bài toán đơn giản (đến mức) để học sinh kém cũng không thể làm sai, cũng từ bài toán đó, giáo viên biết “chế biến” thành một bài toán rất khó (đến mức) học sinh giỏi cũng chưa chắc chắn làm được (nhưng thầy làm được vì bài toán đó do thầy nghĩ ra), thì đó là giáo viên giỏi.

GVCLC, về mặt chuyên môn, cùng một vấn đề, có thể tiếp cận, giải thích bằng cách đơn giản, dễ hiểu nhất (để tất cả học sinh đều hiểu được), cũng có thể tiếp cận từ góc độ hàn lâm, tổng hợp từ quan điểm của nhà nghiên cứu (để các học sinh giỏi vẫn hứng thú với vấn đề đơn giản đó và khơi động sự sáng tạo của họ trong phương pháp học tập).

GVCLC được quan niệm là những giáo viên có trình độ học thuật vững vàng, đủ sâu sắc và có tính phát triển thuộc chuyên ngành khoa học-kỹ thuật-công nghệ được đào tạo; có kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ sư phạm vững vàng; có năng lực sáng tạo trong hoạt động thực tiễn khoa học và GD; có khả năng hành nghề sư phạm đạt kết quả hay có tính hiệu nghiệm cao; có thể đảm đương được các vai trò mới trong một môi trường sư phạm đang biến đổi.

Tài liệu tham khảo

- [1] Anne Hickling-Hudson, (Đại học Kỹ thuật Queensland-Australia), *Tư liệu tham khảo giáo dục quốc tế*, Viện Nghiên cứu Sư phạm - Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, 2007.
- [2] G. David, IMIG, (Hiệp hội các trường Đại học và Cao đẳng Sư phạm Hoa Kỳ), *Hiện trạng giáo dục sư phạm trong thế kỉ 21 nước Mỹ* (Bản dịch của TS. Phạm Thị Ly), Viện Nghiên cứu Sư phạm - Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, 2007.
- [3] Frederick K.S.Leung, *Đào tạo giáo viên ở vùng Đông Á*, Deseret news (Dec. 23, 2008), Quality teachers are key to reform, state report says, Salt Lake City, UT, USA.
- [4] Nguyễn Công Giáp, *Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục ở Việt Nam* (Hội thảo Quốc tế: *Kiểm định chất lượng đào tạo chuyên môn trong các trường đại học ở các nước và bài học cho Việt Nam*), Học viện Quản lý giáo dục, 23/11/2007.
- [5] Hà Văn Sinh, *Chín tiêu chí đánh giá chất lượng đào tạo giáo viên ở Hoa Kỳ và khả năng áp dụng tại Việt Nam*, Hội thảo Quốc tế: *Kiểm định chất lượng đào tạo chuyên môn trong các trường đại học ở các nước và bài học cho Việt Nam*, Học viện Quản lý giáo dục, 23/11/2007.

Training high qualified teachers in the recent society

Nguyen Thi My Loc

College of Education, VNU, 144 Xuan Thuy, Hanoi, Vietnam

Along with the rapid changes in every aspect of the society, the roles of teachers have changed a lot in the modern society: Teachers are truly creative and effectively - performed ones. This paper presents the approach to constructing training creative and effectively-performed teachers named "Develop and Construct" by Berkeley University in training teachers. This process consists of 5 stages, in which the roles of teacher are defined as a coach, an advisory, a manager of learning process and also a participant. The author also gives out the opinions on high - qualified teachers who (besides criterias of vertous characters) should have good professional competencies; have a thorough grasp of and deploy pedagogic science and teaching activity effectively; can be able to make good use of possitive teaching and learning methods; know different testing and assessing the learning result of students objectively, scientifically, fairly and creatively; and can be able to adapt to different teaching and learning conditions and different learners.